TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/DS-ST
Ngày: 05-5-2023
V/v Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Mai Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Cúc Hoa

2. Bà Trang Thị Cẩm Nhuần

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Bà Nguyễn Thị Hoàng Danh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 33/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2023/QĐXXST-DS ngày 22/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 89/2023/QDST-DS ngày 13/4/2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Thạch Thị P, sinh năm 1957 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/10/2022 và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Thạch Thị P trình bày:

Bà có tham gia dây hụi ngày 15/10/2015 (dl) do bà Nguyễn Thị H làm đầu thảo hụi, các bên thỏa thuận chơi hụi với nội dung và hình thức như sau: Loại hụi 5.000.000 đồng chỉ thỏa thuận bằng lời nói không làm văn bản nhưng đầu thảo có giao danh sách cho hụi viên theo dõi, hụi có 19 phần, kỳ mở hụi đầu

tiên vào ngày 15/10/2015 dl sau đó khui theo vụ lúa. Hình thức lĩnh hụi là thành viên trong dây hụi bỏ thăm cao nhất thì được hốt; hình thức góp hụi: là sau khi đã mở hụi thì đầu thảo đi giao tiền tại nhà hụi viên được lĩnh hụi, mỗi người thỏa thuận trả cho đầu thảo hưởng huê hồng là 1.500.000 đồng/01 lần hốt.

Bà tham gia 01 phần lấy tên trong danh sách hụi là "S P" đóng hụi sống đầy đủ từ lần khui thứ 1 đến lần thứ 13 được số tiền 31.820.000 đồng, đến lần khui thứ 14 thì đầu thảo tuyên bố úp hụi và có hoàn trả tiền hụi sống 5.000.000 đồng cho bà, yêu cầu bà H phải trả tiếp số tiền hụi sống là 26.820.000 đồng, không yêu cầu tính lãi hụi.

Ngày 23/02/2023 bà P có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà H phải trả số tiền hụi là 26.460.000 đồng do bà H có giao cho bà 02 bao lúa trọng lượng 60 kg (thỏa thuận tính giá 6.000 đồng/01kg lúa bằng 360.000 đồng).

Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị H sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ 2 nhưng bà H không đến Tòa án tham gia tố tụng. Do đó Tòa án lập biên bản vắng mặt bị đơn và biên bản không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Thạch Thị P có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Nguyễn Thị H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự tại phiên tòa cho rằng việc thụ lý vụ án "Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi" là đúng quan hệ tranh chấp. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đảm bảo đúng quy định. Về đưa người tham gia tố tụng, Tòa án đã đưa đầy đủ trong hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay nên việc xét xử đúng pháp luật. Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích nội dung vụ án kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị P, buộc bà Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm trả cho bà P tiền hụi còn lại là 26.460.000 đồng. Về án phí: Buộc bà H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà Thạch Thị P khởi kiện bà Nguyễn Thị H phải trả số tiền hụi sống đã đóng, quan hệ pháp luật của

vụ án là "Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi". Bị đơn cư trú tại Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về đưa người tham gia tố tụng và hòa giải: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn Tòa án đã đưa bà Nguyễn Thị H vào tham gia tố tụng với tư cách bị đơn trong vụ án. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt đến lần thứ hai. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung: Tại đơn khởi kiện ban đầu bà P yêu cầu bà H phải trả số tiền hụi sống đã đóng trong dây hụi ngày 15/10/2015 (dl) là 26.820.000 đồng. Tuy nhiên bà P có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà H phải trả số tiền hụi còn lại là 26.460.000 đồng do sau khi úp hụi bà H có giao cho bà 02 bao lúa trọng lượng 60 kg (thỏa thuận tính giá 6.000 đồng/01kg lúa bằng 360.000 đồng).

[4] Đối với bà Nguyễn Thị H mặc dù không đến Tòa án để giải quyết vụ kiện với bà Thạch Thị P, nhưng sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện T đã có sao gửi toàn bộ tài liệu chứng cứ bà P giao nộp gồm: đơn khởi kiện, danh sách hụi viên thể hiện bà H là chủ hụi ở dây hụi trên và các chứng cứ khác để bà có ý kiến hoặc phản hồi về những chứng cứ mà bà P giao nộp nhưng bà H không có ý kiến trình bày do đó Tòa án nhân dân huyện T căn cứ vào các tài liệu chứng do Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án. Kết quả xác minh các hụi viên có tham gia chơi dây hụi ngày 15/10/2015 (dl) (bút lục số 4, 6, 7, 8, 9, 58-64) xác định bà Nguyễn Thị H có tổ chức khui dây hụi vụ loại hụi 5.000.000 đồng ngày 15/10/2015 dương lịch, hụi được khui từ lần thứ 1 đến lần thứ 13, úp ở lần khui thứ 14 và bà P có tham gia 01 phần và còn sống ở dây hụi này. Do đó buộc bà H phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền hụi sống mà bà P đã góp trong dây hụi này.

[5] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị P, buộc bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ hoàn trả cho bà P số tiền hụi sống còn nợ lại là 26.460.000 đồng.

[6] Xét thấy quan điểm đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh tại phiên tòa là phù hợp với nhận định nêu trên nên chấp nhận toàn bộ.

[7] Về án phí: Bà Thạch Thị P là người cao tuổi, có đơn xin miễn giảm án phí thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 244; Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng Điều 468 và Điều 471 Bộ luật Dân sự; Nghị định số: 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị P.

2. Buộc bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Thạch Thị P số tiền hụi sống là 26.460.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng)* trong dây hụi vụ, mở ngày 15/10/2015 (dl) loại hụi 5.000.000 đồng ở dây số 01 do bà Nguyễn Thị H làm đầu thảo hụi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Bà Thạch Thị P là người cao tuổi, có đơn xin miễn giảm án phí thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bà Nguyễn Thị H phải chịu 1.323.000 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi ba ngàn đồng) án phí sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký